TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2020/HS-ST
Ngày: 21-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Điệp;
2. Ông Thượng Văn Kịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 291/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc P,** sinh năm 1996. Tại: B. Nơi ĐKHKTT: Số G353/88, tổ 88, khu phố 10, phường C, thành phố T, tỉnh B. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Châu K và bà Vương Thị Hoàng O; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Chiến T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 711 Đ, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh B. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thành H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 09/9/2019, trong lúc P đang ở nhà tại số G353/88, tổ 88, khu phố 10, phường C, thành phố T, tỉnh B thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên P thuê xe ôm Grab đi đến khu vực chợ Sáng, thuộc xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, P gặp một người đàn ông đeo khẩu trang (Không rõ họ, tên và địa chỉ) để hỏi mua ma túy từ người đàn ông này với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn) đồng thì người đàn ông này đồng ý và bán cho P 02 (Hai) gói nylon hàn kín bên

trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy xong, P cất giấu số ma túy đã mua vào trong bóp rồi thuê xe ôm Grab đi về nhà tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, P mượn điện thoại của mẹ P (Do P không có xài điện thoại) điện thoại cho một người bạn tên Nguyễn Chiến T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 711 Đ, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh B đến đầu đường hẻm nhà của P tại số G353/88, tổ 88, khu phố 10, phường C, thành phố T, tỉnh B để nói chuyện về bạn gái của P (do bạn gái của P là bạn của T). Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 10/9/2019, khi P và T đang đứng trước cửa hàng gas Hòa Long, thuộc khu phố 2, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đang tuần tra thấy P và T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện P cất giấu hai gói nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy bên trong bóp tiền nên tiến hành bắt giữ và chuyển giao cho Công an phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang đối với Lê Ngọc P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng là 02 (Hai) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 10/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số: 545/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương để giám định số ma túy thu giữ của Lê Ngọc P.

Ngày 17/9/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương có bản Kết luận giám định số 689/MT - PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7995 gam (Có ký hiệu M1); Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) gói nylon hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1434 gam (Có ký hiệu là M2). Mẫu vật ma túy có ký hiệu M1 có trọng lượng sau giám định là 0,6073 gam và mẫu vật ma túy có ký hiệu M2 có trọng lượng sau giám định là 0,0399 gam. Hiện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Chiến Thắng, quá trình điều tra xác định: Việc Lê Ngọc P mua ma túy và tàng trữ ma túy để sử dụng thì T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Ngọc P, do không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 23/12/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Ngọc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc P đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc P mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,6073 gam (Ký hiệu M1); 01

(Một) gói nylon hàn kín là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,0399 gam (Ký hiệu M2) là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Lê Ngọc P không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (methamphetamine) trọng lượng 0,9429gam nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Lê Ngọc P thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, học tập phục vụ trong quân đội. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,6073 gam (Ký hiệu M1); 01 (Một) gói nylon hàn kín là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,0399 gam (Ký hiệu M2) là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Ngọc P, cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh T và hình dấu đỏ Công an phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một bên trong có 02 gói ny lon chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,6472gam theo kết luận giám định số 689/MT-PC09 ngày 17/9/2019.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 053.20 ngày 23/12/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ngọc P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Tâm